

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1109/2020/DS-PT

Ngày: 18/12/2020

V/v Tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại do tài sản bị xâm phạm

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Như Hà

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Hằng

Bà Phạm Thị Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Duy Dũng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 03 tháng 12 năm 2020 và ngày 18 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh đã xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 496/2020/TLPT-DS ngày 16/10/2020 về việc “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 35/2020/DS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận A bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5683/2020/QĐ-PT ngày 12 tháng 11 năm 2020 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 19905/2020/QĐPT- DS ngày 03 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Kiều Hải B, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh D, sinh năm 1969 - Luật sư công ty Luật TNHH Minh D, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Đậu Thị H, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn bà Kiều Hải B trình bày:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 22/11/2019, bà có đến quán trà sữa Tocotoco ở chung cư K (Block B, Chung cư K, Đường số 3, Khu phố 3, phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh) để uống trà sữa. Do đã đến quán này nhiều lần trước đó và bảo vệ có hướng dẫn để xe tại khu vực để xe của quán ngay trước cửa quán nên khi bà đến thì bảo vệ đứng cách khu vực để xe khá xa nên bà để xe vào khu vực giữ xe của quán ngay sát chiếc ghế ngồi dành cho bảo vệ (Bên cạnh có nước uống và điện thoại của bảo vệ). Bà B có thấy 2-3 bảo vệ xung quanh khu vực giữ xe nên bà vào phía trong để gọi nước. Khi gọi xong nước bà có chọn chỗ ngồi nhìn thẳng ra khu vực giữ xe và thấy bảo vệ lúc này đang ngồi trên yên xe máy. Quán trà sữa không hề có biển báo khách hàng phải tự bảo quản xe ở khu vực giữ xe. Trong suốt thời gian này bà vẫn luôn thấy bảo vệ ngồi trên xe của của mình. Đến khoảng 7 giờ Bà B ra khỏi quán nhưng không thấy xe của mình cũng như bảo vệ trực ca sau ở đó. Bà có tìm xe ở khu vực xung quanh nhưng không thấy và khoảng 10 phút sau mới thấy bảo vệ ca sau. Bà có yêu cầu đại diện chung cư kiểm tra camera tại khu vực bãi giữ xe tuy nhiên nhân viên phụ trách camera không có mặt, sau đó bà cùng bảo vệ và chủ quán lên trình báo sự việc. Xe của Bà B là SH trắng 125cc biển kiểm soát 29V1-102.99 là mẫu xe SH Italia lắp ráp tại Việt Nam đăng ký 2012. Sau khi trao đổi với chủ quán thì chị Hà chủ quán có xác nhận là chị thuê bãi giữ xe của chung cư để làm bãi giữ xe cho khách hàng nhưng chưa thuê được bảo vệ riêng cho quán nên chỉ trả thêm tiền cho hai nhân viên bảo vệ của tòa nhà trực hai ca để nhận trông xe cho khách, đây là thỏa thuận miệng chứ không phải hợp đồng. Bảo vệ ca trước xác nhận xe của Bà B vẫn ở bãi giữ xe của quán cho đến thời điểm hết ca trực là khoảng 7 giờ kém 10 và nhận điện thoại của bảo vệ ca sau về việc mất xe vào lúc 7 giờ 20. Bà B yêu cầu chủ quán trà sữa - bà Đậu Thị H đền bù giá trị xe của bà là 90.000.000 (Chín mươi triệu) đồng.

Bị đơn - bà Đậu Thị H trình bày:

Bà có thuê căn shophouse B107 tại Block B Chung cư K, đường số 3, phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh để mở quán trà sữa Tocotoco, mọi hoạt động bà đều thuê nhân viên quản lý và duy trì. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động vì mục tiêu khách hàng hướng đến của quán là người dân sinh sống tại 03 Block của Chung cư K. Các tòa chung cư này đều có nhà nhận gửi xe của mọi người tới thăm hỏi, sinh hoạt đồng thời chung cư có bảo vệ do đó quán trà sữa của bà không nhận trông giữ xe cho khách hàng, không thuê bảo vệ riêng để bảo vệ quán cũng như trông giữ xe khi khách hàng sử dụng dịch vụ. Mọi khách hàng khi đến quán trà sữa của bà sử

dụng dịch vụ quán không có thỏa thuận nhận trông giữ tài sản cho khách và việc bảo quản tài sản cho khách phải do khách tự quản lý.

Vào khoảng 19 giờ ngày 22/11/2019, bà nhận được thông tin do quản lý quán báo có khách hàng là chị Kiều Hải B sau khi uống nước tại quán thì phát hiện mất một chiếc xe Honda SH do chị Yến sử dụng khi đến quán và trước khi vào quán có để tại bãi đỗ xe phía trước quán. Sau khi tiếp nhận thông tin sự việc mặc dù chưa xác minh và có căn cứ xác định có xảy ra vụ việc mất xe đối với khách hàng của mình, nhưng để hỗ trợ khách hàng bà đã cùng chị Yến đi đến Công an phường I để trình báo sự việc và hỗ trợ Cơ quan cảnh sát điều tra xác minh sự việc. Bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bản án dân sự sơ thẩm số 35/2020/DS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Kiều Hải B, cụ thể:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Kiều Hải B buộc bà Đậu Thị H phải bồi thường với số tiền 90.000.000 (Chín mươi triệu) đồng tương ứng với giá trị xe SH đã mất.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 01/9/2020 nguyên đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu sửa án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn trình bày: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị sửa án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nếu được chấp nhận bồi thường thì nguyên đơn cũng đồng ý mức bồi thường là 55.000.000 đồng.

Đối với việc mua bán xe với Công ty Cổ phần TKKT và XD L (Công ty L) Bà B xác định đã giao nhận đủ tiền và bản chính giấy tờ xe bà đang giữ.

Khi bà đến quán, có hỏi bảo vệ về việc giữ xe, quán không có biển báo quy định khách tự trông giữ xe, quán không phát thẻ nên trách nhiệm bồi thường thuộc về chủ quán là bà H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Thống nhất với yêu cầu của nguyên đơn. Trước đây nguyên đơn yêu cầu phải thu thập hợp đồng thuê mặt bằng kinh doanh trà sữa của bà H vì sẽ có liên quan đến nghĩa vụ của chủ kinh doanh quán, nhưng cấp sơ thẩm không chấp nhận.

Bị đơn trình bày: Không đồng ý với yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

Ngày 03/12/2020, bị đơn có mặt tại phiên tòa, sau khi phiên tòa kết thúc bị đơn có nộp đơn yêu cầu xét xử vắng mặt cho phiên tòa tiếp theo nên ngày 18/12/2020 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham dự phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về hình thức: Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử. Tại phiên tòa phúc thẩm cho đến trước khi nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành phiên tòa đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự trong vụ án đã chấp hành đúng quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình.

Về thời hạn kháng cáo của các đương sự là còn trong hạn luật định.

Đại diện viện kiểm sát đề nghị: Kháng cáo của nguyên đơn không có cơ sở, đề nghị y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị đơn nộp trong thời hạn theo quy định tại Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được chấp nhận xem xét lại bản án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về thủ tục tố tụng: Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp và đưa người tham gia tố tụng đầy đủ và đúng quy định.

[3] Về nội dung kháng cáo:

Xét đối với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn: Yêu cầu sửa án sơ thẩm buộc bị đơn đền bù toàn bộ giá trị xe SH bị mất, trị giá 90.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhận định:

Xét ngày 22/11/2019 xảy ra sự việc mất xe của Bà B tại khu vực Block B, chung cư K, khu phố 3, phường I, Quận A, sau đó Bà B và bà H chủ quán trà sữa đã trình báo sự việc tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận A đã có quyết định khởi tố vụ án, hiện đang tạm đình chỉ điều tra vụ án.

Đã xác định có sự việc Bà B bị mất xe khi đến uống nước tại quán trà sữa Toco Toco do bà H kinh doanh.

Phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường trị giá xe bị mất.

Xét cấp sơ thẩm đã căn cứ: Nội dung đĩa CD do Bà B cung cấp; Xác minh tại ban quản lý Block B-C chung cư K; Xác minh giữa công ty M và bà H; Lời khai của bảo vệ phụ trách giữ xe ô tô từ 07 giờ đến 19 giờ ngày 22/11/2019 tại Block B chung cư; Lời khai của nhân viên trực quán trà sữa.

Căn cứ biên bản định giá xe của Phòng Tài chính Kế hoạch – Ủy ban nhân dân Quận A ngày 23/12/2019 giá trị xe SH số máy 5012577, số khung 103195, màu sơn trắng đen bạc, dung tích 124, đăng ký biển số 29 V1-102.99, đăng ký lần đầu ngày 08/5/2012; Căn cứ giấy chứng nhận xe ô tô, xe máy số 011637 do Công an Hà Nội cấp ngày 08/5/2012, số máy 5012577, số khung 103195 hiệu Honda, loại SH, màu sơn trắng đen bạc, dung tích 124, đăng ký biển số 29 V1-102.99 cấp cho chủ xe là Công ty L;

Căn cứ hợp đồng mua bán xe ngày 19/10/2019 giữa công ty L với bà Kiều Hải B về việc mua bán chiếc xe trên;

Căn cứ lời khai của công ty L tại cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận A và lời khai ngày 11/12/2020 xác định chiếc xe SH, màu sơn trắng đen bạc, dung tích 124, đăng ký biển số 29 V1-102.99 cấp cho chủ xe là Công ty Cổ phần TKKT và XD L đã bán cho bà Kiều Hải B và hai bên đã giao nhận đầy đủ tiền; Công ty không có ý kiến đối với vụ tranh chấp của bà H và Bà B.

Do đó, xác định Bà B được toàn quyền sở hữu chiếc xe máy trên nên không đưa công ty L vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

Do giữa quán trà sữa không có hợp đồng bảo vệ trông giữ xe cho khách với công ty M; Phía Bà B cũng không được cấp phát thẻ gửi giữ xe và khu vực trước quán trà sữa không phải là khu vực để xe máy, khu vực để xe máy của chung cư ở mặt sau của chung cư; Giữa các bên không có hợp đồng gửi giữ xe theo quy định tại Điều 554 Bộ luật dân sự, nên trách nhiệm trông giữ xe và trách nhiệm bồi thường xe bị mất không thuộc về bị đơn nên yêu cầu sửa án sơ thẩm của nguyên đơn buộc bị đơn phải có trách bồi thường trị giá xe trên là không có cơ sở.

Việc nguyên đơn yêu cầu phải thu thập làm rõ hợp đồng cho thuê kinh doanh quán trà sữa của bà H là không cần thiết vì qua xác minh tại ban quản lý Block B-C chung cư K; Xác minh giữa công ty M và bà H đã đủ cơ sở làm rõ việc trông giữ xe.

Từ những nhận định trên, xét cấp sơ thẩm đã điều tra đầy đủ, áp dụng đúng trình tự thủ tục tố tụng nên yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

Xét đề nghị y án sơ thẩm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định của Tòa án.

Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 272, Điều 273, Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 554 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 35/2020/DS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do bà Kiều Hải B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0027894 ngày 01/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận A;
- Tòa án nhân dân Quận A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Như Hà